

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 33/2020/HS-PT

Ngày: 16-7-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Các Thẩm phán: Bà Mai Thị Minh Hồng

Ông Vũ Hà Nam

- Thư ký phiên tòa: Bà Đặng Thị Thu Hường - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Tổng Thị Thuý - Kiểm sát viên

Ngày 16 tháng 7 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 32/2020/TLPT-HS ngày 11 tháng 6 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 31/2020/QĐXXPT-HS ngày 26 tháng 6 năm 2020 đối với bị cáo Đỗ Văn D và Trần Văn B, do có kháng cáo của hai bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên.

- Bị cáo kháng cáo:

1. Đỗ Văn D, sinh năm 1982; nơi sinh và cư trú: Thôn 2, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Đỗ Văn T, con bà Đỗ Thị K; gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai; có vợ là Đỗ Thị P, sinh năm 1980 và 03 con, con lớn nhất sinh năm 2006, con nhỏ nhất sinh năm 2011; tiền án: Ngày 01/12/2015 bị Tòa án nhân dân quận Hoàng Mai, Thành phố Hà Nội xử phạt 7.000.000 đồng về tội “Đánh bạc” đến ngày 14/11/2019 mới thi hành xong khoản tiền phạt; tiền sự: Không. Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/11/2019 sau chuyển tạm giam đến ngày 20/12/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Bảo lãnh” (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn D: Bà Trần Thị B - Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Sở Tư pháp tỉnh Nam Định.

2. Trần Văn B, sinh năm 1990; nơi sinh và cư trú: Thôn 7, V, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Xuân V, con bà Đỗ Thị B; gia đình có 03 anh em, bị cáo là con thứ hai; Bị cáo chưa có vợ, con. Bị bắt tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 18/11/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” (Có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn B: Bà Đinh Thị Thanh T - Là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước Sở Tư pháp tỉnh Nam Định.

Ngoài ra, vụ án còn 02 bị cáo khác không kháng cáo.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11h ngày 15/11/2019, Trần Văn B, Đỗ Văn D, Đinh Văn T đi đến nhà Nguyễn Văn X ở thôn 7, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên chơi. Trong lúc ngồi uống nước, Nguyễn Văn X nói với mọi người: “Có thằng nào làm tý không?”. B, D, T đều hiểu ý của X là rủ đánh bạc ăn tiền nên đều đồng ý. X đi ra cổng thì gặp Đỗ Văn K, X nhờ K đi mua bộ bài, K đồng ý. Khoa đi mua 02 bộ bài tú lơ khơ về đưa cho X rồi về nhà. Nguyễn Văn X cầm bài đi vào gian bếp rồi cùng với D, B, T ngồi xuống chiếu để đánh bạc dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền.

Hình thức đánh bạc cụ thể như sau: Các đối tượng sử dụng bộ bài là tú lơ khơ 52 quân để chơi trong đó quân át (A) được coi là quân bài thấp nhất tính là: 1 điểm và tiếp theo là 2,3,4.... Cho đến quân bài cao nhất là K: 13 điểm; 52 quân bài sẽ được chia cho 4 người chơi mỗi người 09 quân bài, số còn lại phải úp dưới chiếu (gọi là nọc), riêng ván đầu tiên thì người chia bài sẽ được 10 quân là người có quyền đánh trước, còn các ván tiếp theo thì ai nhất sẽ được chia. Sau khi lên bài đánh vòng tròn cho đến khi lên đến quân bài (nọc) cuối cùng thì sẽ hạ phỏm (phỏm được tính là có 3 cây cùng chất liên tiếp nhau hoặc có 03 cây cùng hàng), sau đó sẽ tính điểm, ai có ít điểm nhất sẽ thắng, nếu hai người bằng điểm thì ai hạ trước sẽ thắng, nếu trên bài có 03 phỏm gọi là ù. Trong bốn người chơi chỉ có 01 người thắng, 03 người thua sẽ phải trả tiền cho người thắng, người có điểm đứng thứ hai sẽ phải trả 50.000 đồng, về thứ ba sẽ phải trả 100.000 đồng người về thứ 4 sẽ phải trả 150.000 đồng. Nếu ai không có phỏm tức là bị “cháy” thì phải trả cho người nhất là 200.000đ. Nếu có người ù thì 03 người còn lại mỗi người phải trả 300.000 đồng và người nào ù thì phải bỏ vào công bơ cho chủ nhà 50.000 đồng gọi là tiền điện nước. Quá trình chơi, các đối tượng tự giác bỏ ra cho chủ nhà 200.000 đồng.

X, B, D, Toàn ngồi đánh bạc đến khoảng 14h cùng ngày thì bị phát hiện bắt quả tang.

Thu giữ trên chiếu bạc: 01 bộ tú lơ khơ có 52 quân và số tiền 2.350.000 đồng; thu giữ tại ống bơ trên chiếu số tiền 200.000 đồng; thu giữ tại sát tường bên ngoài phía Bắc ngay dưới ô cửa sổ nhà tắm phía Bắc số tiền 3.200.000 đồng;

Kiểm tra thu giữ trên người của các đối tượng gồm:

Nguyễn Văn X: 01 điện thoại di động OPPO A37FW màu hồng số phiên bản A37FWX1117008 và số tiền 1.000.000 đồng;

Đỗ Văn D: 01 điện thoại di động OPPO A35 màu đen số phiên bản CPH 1803EX11A20 và số tiền 24.000.000 đồng

Trần Văn B: 01 điện thoại di động OPPO màu đỏ số phiên bản: CPH1819EX11A38 và số tiền 5.000.000 đồng;

Đinh Văn T: 01 điện thoại di động Nokia màu đen số IMEL: 357392087312299, 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave màu xanh đen Biển kiểm soát 18F5 - 3226 và số tiền 1.220.000 đồng;

Quá trình điều tra, các đối tượng khai nhận ngoài số tiền các đối tượng đã dùng để đánh bạc mà Công an thu giữ tại chiếu bạc và khu vực xung quanh chiếu bạc là 5.750.000 đồng, các đối tượng sẽ tiếp tục sử dụng số tiền 7.220.000 đồng thu giữ trên người vào việc để đánh bạc cụ thể: Nguyễn Văn X số tiền 1.000.000 đồng; Trần Văn B số tiền 5.000.000 đồng; Đinh Văn T số tiền 1.220.000 đồng. Như vậy, tổng số tiền mà các đối tượng đã và sẽ sử dụng vào mục đích đánh bạc là 12.970.000 đồng.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 29/4/2020 của Tòa án nhân dân huyện Ý Yên đã quyết định:

Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn X, Đỗ Văn D, Trần Văn B, Đinh Văn T phạm tội “Đánh bạc”;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 20/12/2019)

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của BLHS xử phạt bị cáo Trần Văn B 80.000.000 (tám mươi triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Ngoài ra Bản án còn tuyên hình phạt đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 04/5/2020, bị cáo Đỗ Văn D có đơn kháng cáo với nội dung: Mức án của bị cáo so với các bị cáo khác là quá nặng, hoàn cảnh gia đình bị cáo bố mẹ già

và ba con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, đề nghị cấp phúc thẩm xem xét giảm hình phạt cho bị cáo.

Ngày 04/5/2020, bị cáo Trần Văn B có đơn kháng cáo với nội dung: Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự luôn chấp hành tốt mọi chính sách pháp luật của Nhà nước, gia đình là hộ nghèo, trong gia đình còn thờ cúng liệt sỹ, bị cáo rất ăn năn hối hận, đã thành khẩn khai báo, hình phạt 80.000.000đ đối với bị cáo là quá nặng, hoàn cảnh gia đình bị cáo là hộ cận nghèo, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên toà phúc thẩm, các bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Hoàn cảnh gia đình các bị cáo rất khó khăn, nhiều năm là hộ nghèo và hộ cận nghèo, bố mẹ bị cáo D già yếu, các con đều còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, gia đình bị cáo B hiện đang thờ cúng bác ruột là Liệt sỹ, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo D là có phần nghiêm khắc, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tình tiết mới. Nên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo D, sửa bản án sơ thẩm, xử phạt bị cáo Đỗ Văn D từ 08 tháng đến 10 tháng tù. Đối với bị cáo B, cấp sơ thẩm đã áp dụng hình phạt tiền là loại hình phạt nhẹ nhất, nên đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên quyết định của bản án sơ thẩm.

Người bào chữa cho bị cáo Đỗ Văn D trình bày: Bị cáo tham gia đồng phạm vị trí vai trò tương tự như các bị cáo đồng phạm khác, không phải là người khởi xướng hay chuẩn bị công cụ phạm tội, nên hình phạt 18 tháng tù cấp sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo là quá nặng, nhất là so với các bị cáo trong vụ án. Hoàn cảnh gia đình bị cáo rất khó khăn, nhiều năm là hộ nghèo, bị cáo là lao động chính như trình bày của bị cáo, đề nghị tuyên mức án thấp theo quan điểm đề nghị của Viện kiểm sát tỉnh Nam Định.

Người bào chữa cho bị cáo Trần Văn B trình bày: Gia đình bị cáo B là hộ cận nghèo, hiện đang thờ cúng bác là Liệt sỹ, bị cáo đã thực sự ăn năn hối hận, nhân thân tốt, lần đầu phạm tội ít nghiêm trọng, mức phạt tiền 80.000.000đ đối với hoàn cảnh gia đình bị cáo là quá nặng, đề nghị cho bị cáo hưởng mức phạt tiền thấp nhất quy định trong khung hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về phần thủ tục: Đơn kháng cáo của các bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

[2] Về nội dung: Khoảng 14h ngày 15/11/2019, tại nhà Nguyễn Văn X ở thôn 7, xã Yên Lộc, huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Nguyễn Văn X là người khởi xướng, chuẩn bị công cụ, sau đó đã cùng Đỗ Văn D, Trần Văn B và Đinh Văn T đánh bạc trái phép dưới hình thức đánh phỏm được thua bằng tiền thì bị Công an huyện Ý Yên phát hiện bắt quả tang. Thu trên chiếu bạc số tiền 2.350.000 đồng, thu giữ tiền các bị cáo đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc để trong người các bị cáo và ở nơi khác 10.620.000 đồng, tổng số tiền mà các bị cáo đã và sẽ dùng vào việc đánh bạc trái phép là 12.970.000 đồng. Các bị cáo là những người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc trái phép là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến trật tự công cộng, nhưng vì mục đích vụ lợi đã cố tình sát phạt lẫn nhau. Hành vi của các bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc”, nên cấp sơ thẩm đã xét xử các bị cáo về tội “Đánh bạc” là đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo Đỗ Văn D thấy rằng: Do bị cáo đã có tiền án về tội “Đánh bạc”, bị xử phạt 7.000.000đ, chưa được xóa án lại tiếp tục phạm tội “Đánh bạc”, nên cấp sơ thẩm xử phạt tù giam đối với bị cáo là phù hợp, tuy nhiên mức hình phạt 18 tháng tù đối với bị cáo là người đồng phạm có vai trò thứ yếu trong vụ án là có phần nghiêm khắc, nhất là so với bị cáo đầu vụ, vừa là người khởi xướng, vừa là người chuẩn bị công cụ và địa điểm đánh bạc. Mặt khác, tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm chứng cứ mới thể hiện hoàn cảnh gia đình bị cáo nhiều năm liền là hộ nghèo của xã, bố mẹ già trên dưới 80 tuổi, thường xuyên đau ốm, 3 con còn nhỏ, bị cáo là lao động chính, được chính quyền địa phương xác nhận, đây là những tình tiết mới, nên cần xem xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn B thấy rằng: Bị cáo tham gia với vai trò đồng phạm trong vụ án, nhưng bị cáo có số tiền đã và sẽ sử dụng vào việc đánh bạc nhiều hơn so với các bị cáo khác, đã được cấp sơ thẩm xem xét áp dụng hình phạt tiền là loại hình phạt nhẹ nhất theo quy định của Bộ luật Hình sự là đã có lợi hơn cho bị cáo. Tại cấp phúc thẩm bị cáo xuất trình thêm tài liệu thể hiện gia đình bị cáo ngoài việc là hộ cận nghèo, còn đang thờ cúng bác là liệt sỹ là người có công với cách mạng, nên cần áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS giảm một phần hình phạt cho bị cáo, thể hiện bản chất nhân đạo khoan hồng của pháp luật.

[5] Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do sửa bản án sơ thẩm, nên người kháng cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định tại điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 BLTTHS,
Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo, sửa bản án sơ thẩm.

1. Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của BLHS, xử phạt bị cáo Đỗ Văn D 09 (Chín) tháng tù về tội “Đánh bạc”, thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án (Được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 15/11/2019 đến ngày 20/12/2019);

Áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35 của BLHS, phạt tiền bị cáo Trần Văn B 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước về tội “Đánh bạc”;

2. Các quyết định khác của Bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

3. Án phí: Các bị cáo không phải nộp án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Các bị cáo;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Ý Yên;
- Chi cục Thi hành án huyện Ý Yên;
- Lưu HS, VP.

Nguyễn Thị Bạch Tuyết